TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 439/2019/QĐST-HNGĐ	*Long Thành, ngày 03 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 650/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Thân Tiến S, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Tổ 13, khu V, thị trấn L, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Chị Nguyễn Quế N, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Số 88/8, ấp 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn do Trung tâm hòa giải - đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Long Thành lập ngày 26 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Thân Tiến S và chị Nguyễn Quế N thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Thân Tiến S và chị Nguyễn Quế N thỏa thuận giao cháu Thân B, sinh ngày 28/10/2015 và cháu Thân T, ngày 08/10/2018 cho anh Thân Tiến S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Nguyễn Quế N không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn anh Thân Tiến S và chị Nguyễn Quế N vẫn phải có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Chị Nguyễn Quế N có quyền thăm nom con, không ai được cản trở chị N thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của

pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự trình bày không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Thân Tiến S và chị Nguyễn Quế N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Thân B, sinh ngày 28/10/2015 và cháu Thân T, ngày 08/10/2018 cho anh Thân Tiến S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời chị Nguyễn Quế N không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn anh Thân Tiến S và chị Nguyễn Quế N vẫn phải có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Chị Nguyễn Quế N có quyền thăm nom con, không ai được cản trở chị N thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Thân Tiến S và chị Nguyễn Quế N chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0005471 ngày 26/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, anh S, chị N đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND H.Long Thành;
- THA H.Long Thành;
- UBND thị trấn T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mai Sỹ Tuân